

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 28-12-2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vũ Tiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hải

2/ Ông Nguyễn Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thắm –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Uyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với:

- Bị cáo: Dương Thị Cẩm D, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01/01/1994; tại thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Dương Văn P, sinh năm: 1970 và bà: Võ Thị U, sinh năm: 1970; Hiện chung sống như vợ chồng với Nguyễn Văn N, sinh năm: 1996; Con riêng: Dương Ngọc Cẩm N, sinh năm: 2016; Anh chị em ruột: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố ngày 03/10/2022 cho bị cáo tại ngoại cấm khỏi nơi cư trú điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Công ty t.

- Đại diện theo ủy quyền: Trần Văn Đ, sinh năm: 1984; Trú tại: ấp Tân Quảng B, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Hoàng Phương K, sinh năm: 1994; Trú tại: Phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào ngày 18/4/2022 chị Võ Hoàng Phương K khiếu nại với Công ty t (gọi tắt công ty H) chị không có vay tiền mua hàng trả góp nhưng lại bị báo nợ xấu, do vay số tiền 30.235.710 đồng. Công ty H tiến hành kiểm tra thông tin hồ sơ vay thì phát hiện chứng minh nhân dân của chị Võ Hoàng Phương K, số 025281123 cấp ngày 23/8/2013 do Công an thành phố Hồ Chí Minh cấp chụp trong hồ sơ vay của của chị K nhưng hình ảnh trên giấy chứng minh nhân dân và hình ảnh chụp khi làm hồ sơ vay không phải chị K. Qua kiểm tra xác định được hình ảnh trên là của Dương Thị Cẩm D, do vào ngày 28/5/2021 D từng làm hợp đồng vay tiền công ty mua 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax nhưng không được duyệt vay tiền, nên hồ sơ và hình ảnh có lưu tại công ty. Đến ngày 06/12/2021 phát sinh 02 hợp đồng vay mua 02 tivi tại Điện máy xanh chi nhánh khu vực 3, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang của K (hợp đồng gắn hình của D), với số tiền 30.235.710 đồng. Đến ngày 12/7/2022 Công ty H đến cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Ngã Bảy tố giác hành vi của bị cáo D. Quá trình làm việc bị cáo D khai nhận: Khoảng tháng 4/2020, bị cáo đi làm thuê ở thành phố Hồ Chí Minh và có nhặt trên đường một Giấy chứng minh nhân của chị Võ Hoàng Phương K. Sau khi nhặt được bị cáo không trả lại cho chị K mà bị cáo đã lấy ảnh của bị cáo có kích thước 2x 3cm và thay vào ảnh của chị K trên giấy chứng minh nhân dân để đi làm ở một công ty trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng tháng 5/2021 bị cáo về quê ở xã Đ, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang nghe thông tin mua hàng trả góp thủ tục đơn giản chỉ cần Giấy chứng minh nhân dân, nên ngày 28/5/2021 bị cáo sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của bị cáo và sổ hộ khẩu đến cửa hàng thế giới di động thuộc khu vực A, phường N, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để vay tiền mua 01 điện thoại Iphone 12 Promax, đã làm thủ tục chụp ảnh chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu, nhưng phía bên cho vay là công ty H báo lỗi, không vay được. Đến ngày 06/12/2021 bị cáo tiếp tục đến cửa hàng điện máy xanh thuộc khu vực III, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang bị cáo sử dụng giấy chứng minh nhân dân của chị K và dán ảnh của bị cáo lên chứng minh của chị K để vay tiền mua tivi trả góp, và được nhân viên cửa hàng giới thiệu vay công ty H, bị cáo cung cấp chứng minh nhân của K với thông tin vay tiền hoàn toàn là của K, và cung cấp số điện thoại của bị cáo là 0388874756, nhân viên có chụp ảnh chứng minh nhân dân của K (dán ảnh của bị cáo) mặt trước và mặt sau, đồng thời chụp ảnh chân dung của bị cáo để làm hồ sơ vay, bị cáo mua

02 cái tivi samsung với giá 33.477.000 đồng, bị cáo trả trước 3.400.000 đồng, bị cáo được công ty H duyệt vay 30.077.000 đồng trả góp trong thời hạn 6 tháng, bắt đầu từ ngày 06/01/2022 đến ngày 06/6/2022, mỗi tháng phải trả 5.013.000 đồng. Sau khi vay bị cáo bỏ số điện thoại 0388874756, và không trả tiền vay hàng tháng cho công ty, 02 cái tivi sau khi mua sử dụng vài tháng bị hư, bị cáo đem bán. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo cáo trạng số 30/CT-VKS-TPNB ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đã truy tố bị cáo Dương Thị Cẩm D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174 và Điều 50 và điểm i,s,n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Dương Thị Cẩm D từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả lại số tiền chiếm đoạt của Công ty H với số tiền 30.235.710 đồng

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đồng thời bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Thị Cẩm D thừa nhận tháng 4/2020 bị cáo có nhặt được Giấy chứng minh nhân dân của chị Võ Hoàng Phương K nhưng không trả và để lại sử dụng. Bị cáo nảy sinh ý định sử dụng giấy tờ mạo danh

thân nhân người khác và đưa ra thông tin gian dối để mua tivi trả góp để Công ty H duyệt vay số tiền 30.077.000 đồng nhằm chiếm đoạt số tiền trên. Cụ thể ngày 06/12/2021 bị cáo sử dụng giấy chứng minh nhân dân của chị K, bên trong dáng hình của bị cáo đến cửa hàng điện máy xanh Khu vực 3, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy để mua hàng trả góp mua 02 tivi samsung với số tiền 33.477.000 đồng, trả trước 3.400.000 đồng và duyệt vay Công ty H duyệt vay số tiền 30.077.000 đồng góp 06 tháng. Sau đó bị cáo bỏ số điện thoại và không đóng tiền cho công ty H. Hành vi gian dối cố ý thực hiện của bị cáo đã thỏa mãn điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3]. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ Cơ quan điều tra chứng minh thu thập được, bị cáo dùng thủ đoạn gian dối đưa ra thông tin giả Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là phù hợp. Căn cứ khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định: Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50. 0000.000 đồng ... thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó, cáo trạng số 30/CT-VKS-TPNB ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy đã truy tố là có căn cứ đúng pháp luật.

[4]. Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo nhận thức được hành vi sử dụng giấy tờ mạo danh người khác và đưa ra thông tin gian dối để được công ty H duyệt vay số tiền 30.077.000 đồng để chiếm đoạt. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết xử bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đang mang thai 37 tuần tuổi, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s và n khoản 1 Điều 51, Điều 52 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xét thấy bị cáo có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội khắc phục, sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo thống nhất trả số tiền 30.235.710 đồng cho Công ty H ghi nhận sự tự nguyện trên nên buộc bị cáo trả lại số tiền chiếm đoạt 30.235.710 đồng cho Công ty H.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 30, Điều 32, Điều 48, Điều 50, điểm i, s và n khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; khoản 1, Điều 23, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Điều 584, Điều 585 và Điều 598 Bộ luật dân sự;

Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 Nghị quyết hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Cẩm D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Dương Thị Cẩm D 12 (mười hai) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Giao bị cáo Dương Thị Cẩm D cho Ủy ban nhân dân xã Đại Thành giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo trả lại số tiền chiếm đoạt 30.235.710 đồng (Ba mươi triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn bảy trăm mười đồng) cho Công ty H.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất tương ứng đối với

số tiền và thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Thị Cẩm D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.512.000 đồng (Một triệu năm trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết Ủy ban nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. Ngã Bảy;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Công an TP. Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP. Ngã Bảy;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Vũ Tiên